

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty cổ phần.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị hiện hành của Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần.

Ban Kiểm soát Tổng Công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Ban Kiểm soát (BKS) như sau:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Tổng Công ty:

1.1. Kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động:

- **Sản xuất kinh doanh:** Trong năm 2023, Tổng công ty đã khắc phục nhiều khó khăn về nhiên liệu, về ảnh hưởng của hậu dịch bệnh Covid-19 và đã phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023 NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2023	So với kế hoạch 2023 (%)	So với năm 2022 (%)
Sản lượng điện sản xuất	Tr. Kwh	28.725	26.009	90,54	92,42
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	48.456	44.982	92,83	96,98
Tổng chi phí	Tỷ đồng	45.985	43.603	94,82	99,96
Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá)	Tỷ đồng	2.472	2.206	89,27	81,67
Lợi nhuận sau thuế TNDN (chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá)	Tỷ đồng	2.068	1.887	91,25	
Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã bao gồm chênh lệch tỷ giá)	Tỷ đồng		1.225		

Nhận xét: Do tỷ lệ tăng trưởng phụ tải của hệ thống điện năm 2023 thấp hơn kế hoạch, vì vậy sản lượng điện sản xuất của Công ty mẹ EVNGENCO3 thấp hơn mục tiêu đề ra, đã ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 66/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/6/2023.

- **Sửa chữa lớn:** Năm 2023, chi phí sửa chữa lớn Tổng Công ty thực hiện 926.703 triệu đồng/Kế hoạch: 486.311 triệu đồng (đạt 191% kế hoạch giao), trong đó đã thực hiện hoàn thành SCL 60/70 công trình. Có 10 công trình SCL hệ thống, thiết bị phụ với tổng giá trị 21.267 triệu đồng chuyển tiếp kế hoạch sang năm 2024, cụ thể thực hiện như sau:

Công ty phát điện	Năm 2023 (tr. đồng)		Tỷ lệ (TH/KH)
	Kế hoạch	Thực hiện	
CTNĐ Phú Mỹ	302.914	289.572	96%
CTNĐ Vĩnh Tân	26.562	467.537	1760%
CTNĐ Mông Dương	144.842	160.858	111%
CTTĐ Buôn Kuốp	8.940	6.815	76%
Công ty EPS	3.053	1.920	63%
Tổng cộng	486.311	926.703	191%

Nguyên nhân vượt kế hoạch: Theo kế hoạch SCL năm 2023, công trình đại tu tổ máy S2 – NMNĐ Vĩnh Tân 2 được thực hiện từ 10/11/2023 - 08/01/2024. Tuy nhiên đến tháng 10/2023, thời điểm trình KH 2024, tổng giá trị các công trình SCL trong năm 2024 dự kiến khoảng 2.000 tỷ đồng, ảnh hưởng lớn đến kế hoạch SXKD năm 2024, do đó EVNGENCO3 đã thực hiện các giải pháp để cân đối chi phí năm 2024, trong đó đẩy nhanh tiến độ thực hiện kết thúc đại tu tổ máy S2 Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 trong năm 2023. Hội đồng quản trị EVNGENCO3 đã có Biên bản số 2882/BB-HĐQT ngày 31/10/2023 (Phiên họp thứ 11 năm 2023) thông qua việc điều chỉnh kế hoạch đại tu TM S2 và Công ty NĐ Vĩnh Tân 2 đã thực hiện hoàn thành đại tu Tổ máy S2 trong năm 2023; thực tế thực hiện hoàn thành vào ngày 30/12/2023 và được hạch toán với giá trị là 446.970 triệu đồng.

Cơ bản TCT thực hiện hoàn thành kế hoạch SCL năm 2023, đảm bảo các tổ máy sẵn sàng vận hành theo huy động của hệ thống điện. Tuy nhiên, còn tồn tại là nhiều công trình, hạng mục chuyển tiếp kế hoạch sang năm 2024. Để hoàn thành kế hoạch SCL của năm, trên cơ sở kế hoạch của Tổng công ty giao, các Đơn vị cần cân đối nguồn lực và thời gian để hoàn thành kế hoạch được giao (tránh tình trạng dồn áp lực vào thời điểm quý 4 hàng năm).

- **Đầu tư xây dựng:** Năm 2023, Tổng Công ty thực hiện các Dự án/hạng mục nạo vét luồng dẫn và vũng quay tàu để tiếp nhận tàu đến 100.000 DWT - Cảng than TTĐL Vĩnh Tân; Nâng cấp cảng than, cảng dầu NMNĐ Vĩnh Tân 2; Xúc tiến đầu tư các dự án NMTĐ Srêpók 3/Buôn Kuốp mở rộng.... Kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng năm 2023 của Tổng công ty như sau:

+ Tổng giá trị khối lượng ĐTXD thực hiện năm 2023 đạt 87,33% KH, trong đó các dự án Tổng Công ty làm Chủ đầu tư đạt 97,21% so với kế hoạch, cụ thể:

TT	Danh mục	KH 2023	Thực hiện năm 2023 (tr.đồng)			
			Thực hiện	Giải ngân	Tỷ lệ TH so KH (%)	Tỷ lệ giải ngân so KH (%)
I	EVN làm chủ đầu tư	667.794	39.721	3.716	5,95	0,56
1	Đầu tư thuần	667.794	39.7218	3.716	5,95	0,56
II	GENCO3 làm chủ đầu tư	5.497.598	5.344.478	5.344.369	97,21	97,21
1	Trả nợ gốc, lãi vay	5.359.471	5.315.979	5.315.979	99,19	99,19
2	Đầu tư thuần	138.127	28.498	28.390	20,63	20,55
	Tổng cộng (I+II)	6.165.392	5.383.633	5.354.465	87,32%	86,85%

+ Thực hiện đầu tư thuần đối với các dự án do Tổng Công ty làm chủ đầu tư năm 2023 đạt 20,63% so với kế hoạch năm, nguyên nhân do:

+ Dự án NMNĐ Thái Bình: Thực hiện 27.263 triệu đồng, đạt 51,14% KH. Nguyên nhân: Do dự án chưa được quyết toán nên chưa có cơ sở thanh quyết toán và giải ngân các gói thầu Scope out (theo quy định của Hợp đồng thì chỉ thanh toán tiền giữ lại sau khi được phê duyệt quyết toán).

+ Dự án NMNĐ Vĩnh Tân 4 và NMNĐ Vĩnh Tân 4 mở rộng: Hồ sơ thanh toán các Hợp đồng EPC Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4MR đã được GENCO3/AVT trình EVN. Tuy nhiên, giá trị thực hiện giải ngân của dự án là 55 triệu đồng (đạt 0,05% KH) do nguyên nhân khách quan: Dự án phải thực hiện xong kết luận thanh tra Bộ Tài chính và EVN cấp FAC mới có đủ cơ sở thanh quyết toán cho Nhà thầu.

+ Dự án Cảng nhập than TTĐL Vĩnh Tân: Thực hiện 0 triệu đồng, đạt 0% KH. Nguyên nhân khách quan: Hiện đang tạm dừng thi công chờ địa phương giao khu vực biển (phạm vi luồng tàu ngoài đê chắn sóng TTĐL Vĩnh Tân chồng lấn với khu Bảo tồn biển Hòn Cau nên chưa được cơ quan thẩm quyền giao) và triển khai lập báo cáo ĐTM. Ngày 10/8/2023, GENCO3 có Báo cáo số 2172/BC-GENCO3 đề xuất EVN gia hạn tiến độ thực hiện.

+ Dự án Xây dựng trụ sở EVNGENCO3 tại TP.HCM: Thực hiện 863 triệu đồng, đạt 0,72% KH. Nguyên nhân: Theo kế hoạch EVN giao, TCT dự trù vốn cho gói thầu thi công xây dựng. Tuy nhiên, quá trình thực hiện thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cục bộ TL 1/2000 từ khu nhà ở sang xây dựng Trụ sở văn phòng làm việc (dịch vụ thương mại) gặp khó khăn kéo dài hơn thời gian dự kiến do phát sinh thay đổi quy trình thủ tục điều chỉnh quy hoạch thực hiện theo Nghị quyết 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Tp.Hồ Chí Minh. Việc này ảnh hưởng đến tiến độ thi công xây dựng dự án theo kế hoạch được giao.

- Đấu thầu và quản lý hợp đồng:

+ Công tác đấu thầu: Trong năm 2023, Tổng Công ty và các đơn vị thực hiện 643 gói thầu, kiểm tra xác suất một số gói thầu, trong đó có các gói: i) Gói thầu cung cấp máy biến điện áp TU và máy biến dòng TI cho Trạm 500kV Nhà máy điện Phú Mỹ 4; ii) Gói thầu số 05: SCL 2024 – Mua sắm các bộ làm mát tổ máy H1 và H2 – NMTĐ Buôn Kuốp; iii) Gói thầu số 02: SCL 2024 – Mua sắm thiết bị tủ điều tốc và cung cấp dịch vụ thí nghiệm hệ thống điều tốc tổ máy H1-NMTĐ Buôn Kuốp; iv) Gói thầu số 75: Mua sắm, lắp đặt bổ sung cầu trục gian máy tuabin – NĐ Mông Dương. Về cơ bản Tổng Công ty và các Đơn vị đã thực hiện công tác đấu thầu LCNT theo quy định hiện hành, công tác

đấu thầu qua mạng đạt 100% chỉ tiêu được giao. Tuy nhiên, có một số gói thầu có giá trúng thầu chênh lệch lớn so với giá gói thầu, cụ thể như sau:

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Giá Hợp đồng (VNĐ)
1	Gói thầu cung cấp máy biến điện áp TU và máy biến dòng TI cho Trạm 500kV Nhà máy điện Phú Mỹ 4	3.917.958.000	1.376.122.000
2	Gói thầu số 05: SCL 2024 – Mua sắm các bộ làm mát tổ máy H1 và H2 – NMTĐ Buôn Kuốp;	10.879.000.000	6.888.800.000
3	Gói thầu số 02: SCL 2024 – Mua sắm thiết bị tủ điều tốc và cung cấp dịch vụ thí nghiệm hệ thống điều tốc tổ máy H1-NMTĐ Buôn Kuốp	7.685.055.000	2.853.400.000
4	Gói thầu số 75: Mua sắm, lắp đặt bổ sung cầu trục gian máy tuabin – NĐ Mông Dương.	20.821.000.000	14.800.000.000

+ Về công tác quản lý thực hiện Hợp đồng: về cơ bản Tổng Công ty đã theo dõi, quản lý chặt chẽ việc thực hiện các hợp đồng đã được ký kết. Tuy nhiên, còn tồn tại sau: Liên quan đến vụ tranh chấp, kiện tụng giữa Liên danh nhà thầu DIC về hợp đồng cung cấp than phục vụ vận hành thử nghiệm các tổ máy NMTĐ Vĩnh Tân 4&4MR với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), trong đó GENCO3 là đơn vị tư vấn quản lý dự án cho EVN, EVN đã ủy quyền cho TCT tham gia tố tụng từ năm 2019 đến nay. Ngày 26 – 27/12/2023 Tòa án Nhân dân tỉnh BRVT đã mở phiên tòa xét sơ thẩm và đã tuyên án bản án số 01/2024/KDTM-ST vào ngày 04/01/2024. Do kết quả Phiên tòa sơ thẩm gây bất lợi cho EVN, GENCO3 và theo ý kiến tư vấn của tư vấn Luật ngày 17 tháng 01 năm 2024 EVN có đơn kháng cáo đến Tòa Án Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 01/02/2024 Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh đã có Quyết định số 06/QĐ-VKS-KDTM về việc kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án của TAND Tỉnh BR-VT. Đây có thể xem là rủi ro tiềm tàng cho EVN, trong đó GENCO3 là đơn vị tư vấn quản lý dự án.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn:

+ Đầu tư tài chính ngắn hạn 2.680 tỷ đồng, giảm 900 tỷ đồng so với năm 2022. Đây là khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ 6 tháng đến 12 tháng tại các ngân hàng thương mại với lãi suất được hưởng 3,4% - 6%/năm.

+ Lãi tiền gửi ngân hàng 173 tỷ đồng, giảm 02 tỷ đồng so với năm 2022.

- Đầu tư tài chính dài hạn:

* Tình hình góp vốn đầu tư: Đầu tư tài chính dài hạn của Tổng công ty đến ngày 31/12/2023 là 1.611 tỷ đồng, tăng 04 tỷ đồng so với năm 2022 do hoàn nhập dự phòng khi kết quả SXKD năm 2023 của Công ty TNHH Dịch vụ năng lượng GE-PMTP lãi 31 tỷ đồng. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn gồm:

+ Đầu tư vào công ty con 552 tỷ đồng, không thay đổi so với đầu năm. Trong đó, đầu tư vào CTCP Nhiệt điện Bà Rịa 481 tỷ đồng (tỷ lệ sở hữu 79,56%) và đầu tư vào CTCP Nhiệt điện Ninh Bình 71 tỷ đồng (54,76%).

+ Đầu tư vào công ty liên kết 883 tỷ đồng, không thay đổi so với đầu năm, gồm: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh 609 tỷ đồng (tỷ lệ sở hữu 30,55%), CTCP Thủy điện Thác Bà 190 tỷ đồng (30%) và CTCP Đầu tư và Phát triển điện Sê San 3A 84 tỷ đồng (30%).

+ Đầu tư tài chính khác 177 tỷ đồng, không thay đổi so với đầu năm, gồm: CTCP Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 là 83 tỷ đồng (2,47%); CTCP điện Việt Lào 19,6 tỷ đồng (0,45%); CT TNHH Dịch vụ Năng lượng GE PMTP 74,5 tỷ đồng (15%).

* Hiệu quả đầu tư: năm 2023, TCT ghi nhận 618 tỷ đồng cổ tức từ các CTCP có vốn góp của Tổng công ty (đã nhận tiền 360/618 tỷ đồng). Trong đó:

+ Cổ tức từ 2 Công ty con 90 tỷ đồng (đã nhận tiền 67 tỷ đồng), gồm: 09 tỷ đồng từ CTCP NĐ Ninh Bình, tương ứng 13% mệnh giá và 81 tỷ đồng từ CTCP NĐ Bà Rịa (58 tỷ đồng cổ tức năm 2022 tương ứng 15% mệnh giá, 23 tỷ đồng tạm ứng cổ tức năm 2023).

+ Cổ tức từ các Công ty liên kết 508 tỷ đồng (đã nhận tiền 272 tỷ đồng). Trong đó: Công ty CPTĐ Thác Bà 48 tỷ đồng (trong đó cổ tức còn lại năm 2022 là 29 tỷ đồng, tạm ứng cổ tức năm 2023 là 19 tỷ đồng); Công ty CPĐT&PT điện Sê San 3A là 27 tỷ đồng (25 tỷ đồng cổ tức năm 2022 và 2 tỷ đồng tạm ứng cổ tức năm 2023) và CTCP TĐ Vĩnh Sơn Sông Hình 433 tỷ đồng (216 tỷ đồng cổ tức còn lại năm 2022 và 217 tỷ đồng tạm ứng 20% cổ tức năm 2023).

+ Cổ tức từ khoản đầu tư góp vốn khác 21 tỷ đồng, gồm: CTCP ĐL Dầu khí Nhơn Trạch 2 trả 25% cổ tức 2022 là 18 tỷ đồng và Công ty CP Điện Việt Lào 03 tỷ đồng (01 tỷ đồng cổ tức năm 2019 và 02 tỷ đồng cổ tức 2020-2021). Kết quả SXKD của CT TNHH Dịch vụ Năng lượng GE PMTP năm 2023 lãi sau thuế 31 tỷ đồng, tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2023 còn lỗ lũy kế 4,8 tỷ đồng.

* Kết quả SXKD 2023, tình hình tài chính các đơn vị có vốn góp của TCT:

+ Kết quả SXKD: tất cả các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty đều có lãi. Một số công ty có lãi sau thuế cao như: TĐ Vĩnh Sơn – Sông Hình lãi 994 tỷ đồng, Điện Việt Lào lãi 750 tỷ đồng, Nhơn Trạch 2 lãi 473 tỷ đồng.

+ Tình hình tài chính: ngoài CTCP Điện Việt Lào có dấu hiệu mất an toàn tài chính do hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn 0,22 lần, Công ty TNHH Dịch vụ Năng lượng GE PMTP còn lỗ lũy kế 4,8 tỷ đồng, các đơn vị còn lại không có dấu hiệu mất an toàn tài chính.

- Nhân sự, lao động tiền lương:

+ Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty mẹ đầu năm là 2.071 người, tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 2.104 người, tăng 33 người so với đầu năm (trong năm tăng 74 người; giảm trong năm 41 người).

+ Nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc thay đổi như sau: Ngày 15/6/2023, ĐHĐCĐ đã biểu quyết bổ sung chức danh thành viên HĐQT chuyên trách đối với bà Nguyễn Thị Hải Yên. Cũng tại ngày 15/6/2023, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua tái đắc cử đối với các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

+ Tổng quỹ lương thực hiện năm 2023 của người lao động Công ty mẹ - TCT là 800,32 tỷ đồng (bao gồm: lương SXĐ 531,28 tỷ đồng, lương SCTX và ATĐ của Công ty EPS 193,61 tỷ đồng, quỹ ATĐ 67,21 tỷ đồng). Quỹ lương và thù lao của Người quản lý (HQQT, Ban kiểm soát, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng) là 7,94 tỷ đồng.

1.2. Tình hình tài chính: Tình hình tài chính thể hiện qua 2 bảng dưới đây.

- Bảng cân đối kế toán rút gọn:

ĐVT: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023	01/01/2023	Tăng (+)/Giảm (-)	Tỷ lệ Tăng/Giảm %
BCTC CÔNG TY MẸ				
Tài sản ngắn hạn	16.030.130	18.709.769	- 2.679.639	14,32
Tài sản dài hạn	40.474.054	44.930.824	- 4.456.770	9,92
Tổng tài sản	56.504.184	63.640.593	- 7.136.409	11,21
Nợ phải trả	42.644.566	48.143.882	- 5.499.316	11,42
Vốn chủ sở hữu	13.859.618	15.496.711	- 1.637.093	10,56
Tổng nguồn vốn	56.504.184	63.640.593	- 7.136.409	11,21
BCTC HỢP NHẤT				
Tài sản ngắn hạn	16.976.944	19.886.584	- 2.909.639	14,63
Tài sản dài hạn	41.864.155	46.413.662	- 4.549.508	9,80
Tổng tài sản	58.841.099	66.300.246	- 7.459.147	11,25
Nợ phải trả	43.069.973	48.703.523	- 5.633.549	11,57
Vốn chủ sở hữu	15.771.126	17.596.723	- 1.825.597	10,37
Tổng nguồn vốn	58.841.099	66.300.246	- 7.459.147	11,25

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ		Hợp nhất	
			31/12/2023	01/01/2023	31/12/2023	01/01/2023
1	Cơ cấu tài sản					
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	28,37	29,40	28,85	29,99
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	71,63	70,60	71,15	70,01
2	Cơ cấu nguồn vốn					
	Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	%	19,82	20,28	19,51	20,01
	Nợ dài hạn/Tổng nguồn vốn	%	55,65	55,37	53,69	53,45
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	75,47	75,65	73,20	73,46
	Nguồn VCSH/ Tổng nguồn vốn	%	24,53	24,35	26,80	26,54
	Hệ số Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	Lần	3,08	3,11	2,70	2,75
	Vốn lưu động ròng	Tỷ đồng	4.829	5.806	5.497	6.620
3	Khả năng thanh toán					
	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,33	1,32	1,37	1,36
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,43	1,45	1,48	1,50
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,27	0,40	0,30	0,42

4	Hiệu quả sử dụng vốn		Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.225	2.178	1.084	2.520
	Tỷ suất sinh lời của Tổng tài sản (ROA)	%	2,04	3,37	1,73	3,83
	Tỷ suất sinh lời vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,45	14,00	6,50	15,18
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	0,89	1,00	0,90	1,01

2. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác:

2.1. Kết quả giám sát HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 15/6/2023.

- Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển để chi trả cổ tức theo Nghị quyết số 118/NQ-HĐQT ngày 28/11/2023.

- Năm 2023, HĐQT tổ chức 17 phiên họp (13 phiên họp định kỳ và 04 phiên họp sự vụ) và nhiều đợt lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành 40 nghị quyết để giải quyết các vấn đề trọng tâm, các chủ trương lớn, kế hoạch và công tác quản trị của TCT và 47 Nghị quyết, quyết định, văn bản để thông qua, chỉ đạo các công việc có tính chất định kỳ trong hoạt động của TCT.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, nội dung các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản được các thành viên HĐQT nghiên cứu sâu về vấn đề được phân công, thảo luận cụ thể để thống nhất trước khi biểu quyết.

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban điều hành, kịp thời giải quyết những kiến nghị/đề xuất của Ban điều hành và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc trong Tổng Công ty đảm bảo các công việc trong Tổng Công ty tuân thủ theo đúng chức năng, nhiệm vụ tại Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ và các quy định của pháp luật liên quan.

- Chỉ đạo và phối hợp với Ban điều hành trong việc điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, đảm bảo các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao. Tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan dẫn đến không đạt các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao.

2.2. Kết quả giám sát Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác:

- Trong năm 2023, Ban Tổng Giám đốc, lãnh đạo các Ban, lãnh đạo các đơn vị đã quyết liệt điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty, nhằm đảm bảo mục tiêu lợi nhuận mà ĐHĐCĐ đề ra. Kết quả SXKD năm 2023, Công ty mẹ EVNGENCO3 lãi sau thuế TNDN là 1.225 tỷ đồng/2.068 tỷ đồng kế hoạch, toàn Tổng Công ty (hợp nhất) lãi sau thuế TNDN là 1.084 tỷ đồng.

- Ban Tổng Giám đốc, lãnh đạo các Ban, lãnh đạo các đơn vị đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT trong công tác quản trị, xây dựng TCT phát triển bền vững.

3. Báo cáo tổng kết các cuộc họp, đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát:

3.1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Năm 2023 Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp và làm việc, gồm:

- Họp thống nhất kết quả kiểm soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 81/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (thời gian làm việc từ ngày 17 đến ngày 21/04/2023, họp kết thúc ngày 21/4/2023). Nội dung làm việc:

+ Thẩm định BCTC, báo cáo kết quả SXKD năm 2022 nhằm phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

+ Rà soát tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

+ Giám sát, đánh giá công tác quản trị, điều hành đối với HĐQT và Ban TGD. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro, thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp để hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, công tác đấu thầu mua sắm, công tác sửa chữa lớn, công tác tài chính kế toán, quản lý tài sản và nguồn vốn;

+ Công tác đầu tư xây dựng.

- Họp sơ kết công tác kiểm soát 6 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch kiểm soát 6 tháng cuối năm, thời gian họp vào ngày 05/07/2023.

- Họp chuẩn bị triển khai thực hiện kiểm soát các mặt hoạt động tại CTNĐ Vĩnh Tân vào ngày 29/08/2023.

- Họp tổng kết công tác kiểm soát năm 2023 và thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2024 vào ngày 22/12/2023.

- Ngoài ra, các thành viên Ban Kiểm soát cũng thường xuyên thực hiện việc trao đổi thông tin qua e-mail, điện thoại với các nội dung theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Các cuộc họp, kiểm soát trực tiếp của Ban kiểm soát đều có sự tham gia của 3/3 thành viên. Kết thúc các cuộc họp, kiểm soát, Ban kiểm soát đều lập Biên bản để ghi nhận các kết quả làm việc cũng như ý kiến đề xuất, kiến nghị gửi HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị nội bộ của Tổng công ty và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

3.2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thường xuyên giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác để đảm bảo hoạt động của

Tổng công ty, các công ty con phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ của Tổng Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định pháp luật có liên quan.

- Giám sát kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022, soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2023, kiểm toán BCTC giữa kỳ (quý 3) năm 2023 và kiểm kê vật tư tại thời điểm 0h ngày 01/01/2024 tại một số đơn vị trực thuộc Tổng công ty.

- Thẩm định: báo cáo quyết toán quỹ tiền lương sản xuất điện năm 2022; kế hoạch quỹ tiền lương năm 2023; và quyết toán quỹ tiền lương năm 2023.

- Thẩm định BCTC 6 tháng năm 2023 và BCTC năm 2023.

- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp, qua email của các thành viên Ban kiểm soát với các phòng, ban trong Tổng công ty về những nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Tham dự các buổi họp quan trọng của Tổng công ty như: Họp HĐQT, họp giao ban tháng, giao ban tuần và các buổi họp quan trọng khác để nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Phối hợp với các Ban giúp việc cho HĐQT chuẩn bị các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thực hiện kiểm toán trực tiếp các mặt hoạt động của Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân (từ ngày 11 đến ngày 20/9/2023) theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.

4. Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và chi phí hoạt động, các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

4.1. Tiền lương, thù lao:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Người quản lý	KH tiền lương, thù lao 2023	Thực hiện năm 2023	So với kế hoạch %	So với năm 2022 (%)
	Hội đồng quản trị				
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	856,44	902,82	105,42	100,54
2	TV HĐQT kiêm TGD	830,40	875,46	105,42	100,54
3	TV HĐQT chuyên trách	407,68	429,75	105,42	100,54
4	TV HĐQT không chuyên trách (02 người)	301,08	317,35	105,42	100,54
	Ban kiểm soát				
5	Trưởng Ban kiểm soát	778,56	820,75	105,42	100,54
6	TV Ban kiểm soát không chuyên trách (02 người)	301,08	317,35	105,42	100,54

4.2. Chi phí hoạt động và các khoản lợi ích khác của BKS (ước tính):*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Nội dung	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát (vé máy bay, tàu xe, lưu trú, công tác phí, ăn ca và cước phí điện thoại)	3	557,29	316,96	Ước tính

Ghi chú: Do không hạch toán riêng chi phí của Ban kiểm soát nên số liệu trên là số ước tính trên cơ sở thống kê của Ban kiểm soát.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng Công ty, công ty con, công ty khác do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

- Tại Báo cáo số 222/BC-GENCO3 ngày 30/01/2024 Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, Báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh được công bố trên trang Web của TCT, TCT xác định có giao dịch như sau:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Công đoàn Tổng công ty phát điện 3	Tổ chức đoàn thể	99.600	0,009%	000	000

Ghi chú: Đầu năm Công đoàn Tổng công ty đặt mua và đã phân phối, thưởng cổ phiếu hết cho người lao động trong Tổng công ty nhân kỷ niệm 10 năm thành lập trong năm 2023, ngày hoàn thành giao dịch là ngày 04/4/2023. Tổng công ty đã thực hiện Báo cáo kết quả giao dịch tại BC số 66/BC-CDGENCO3 ngày 07/4/2023.

- Ngoài ra, qua rà soát trên Báo cáo kiểm toán hợp nhất của TCT, trên sàn HOSE, trên các trang thông tin về thị trường chứng khoán và các nguồn tin có được, Ban Kiểm soát chưa phát hiện các giao dịch nào ngoài giao dịch nêu trên.

6. Kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của Tổng công ty giai đoạn 2023 – 2025:

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của EVNGENCO3, theo đó thông qua danh sách 04 Công ty kiểm toán để mời tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà thầu thực hiện kiểm toán BCTC của EVNGENCO3 giai đoạn 2023 -2025; đồng thời ủy quyền cho HĐQT EVNGENCO3 thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu và quyết định đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán BCTC giai đoạn 2023 – 2025.

Tổng công ty đã tổ chức đấu thầu theo hình thức đấu thầu hạn chế (theo danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua) để lựa chọn đơn vị kiểm toán. Ngày 17/5/2023, Tổng công ty đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Ban Kiểm soát đã báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu kiểm toán BCTC giai đoạn 2023-2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kết quả, Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam đã thực hiện hoàn thành tốt công tác kiểm toán BCTC năm 2023 của Tổng công ty.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát thông qua chương trình E-office, Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty khi có yêu cầu.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Tổng công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhận xét chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các Ban, các Đơn vị thành viên trong Tổng công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội cổ đông giao; trong năm Ban Kiểm soát không có nhận khiếu nại liên quan đến hoạt động của Tổng công ty và công tác điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

8. Nhận xét, kiến nghị của Ban Kiểm soát:

8.1. Nhận xét:

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của EVN.

- Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, Đáp ứng yêu cầu.

- Toàn thể CBNV Tổng công ty đã cố gắng hoàn thành Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuy nhiên kết quả hoạt động SXKD năm 2023 chưa đạt các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ thông qua.

- Công tác SCL: Năm 2023, Tổng Công ty đã hoàn thành đảm bảo tiến độ, chất lượng SCL và đưa các tổ máy vào vận hành an toàn, ổn định và nâng cao hiệu quả; tuy nhiên còn một số hạng mục hệ thống, thiết bị phụ được chuyển tiếp sang năm 2024.

- Công tác ĐTXD: Các Dự án do Tổng Công ty làm chủ đầu tư gặp vướng mắc về mặt khách quan, kéo dài thời gian giải quyết do đó thực hiện kế hoạch ĐTXD năm 2023 đạt tỷ lệ thấp so với kế hoạch được giao và có nguy cơ tiếp tục chậm tiến độ, đặc biệt như xây trụ sở Tổng Công ty tại TP. HCM vướng quy hoạch và dự án Cảng nhập than TTĐL Vĩnh Tân vướng chồng lấn khu bảo tồn biển Hòn Cau.

- Công tác đấu thầu: Tổng Công ty và các Đơn vị đã thực hiện công tác đấu thầu LCNT cơ bản tuân thủ quy định hiện hành. Tuy nhiên, Công tác lập dự toán một số gói thầu có giá trúng thầu chênh lệch lớn so với giá gói thầu theo bảng số liệu chi tiết tại Công tác đấu thầu. Việc giá Hợp đồng đã ký thấp hơn giá gói thầu là phù hợp, tuy nhiên giá gói thầu cao hơn nhiều so với giá Hợp đồng sẽ ảnh hưởng đến công tác thu xếp vốn của Tổng Công ty/Đơn vị.

- Công tác quản lý thực hiện Hợp đồng: còn vướng vụ kiện liên quan đến việc thực hiện hợp đồng giữa Liên danh nhà thầu DIC với EVN về cung cấp than vận hành thử nghiệm NMNĐ Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4 MR, hiện đã được toàn án ND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tuyên án sơ thẩm, kết quả gây bất lợi cho EVN và GENCO3, do đó EVN và GENCO3 tiếp tục kháng cáo lên tòa án ND Cấp cao tại TPHCM.

- Công tác quản lý tài chính được Tổng Công ty đã thực hiện theo quy định của pháp luật, của EVN và quy chế quản lý tài chính của Tổng Công ty. Tuy nhiên, còn một số nợ phải thu cần sớm thu hồi, CTCP Điện Việt Lào hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn thấp và Công ty GE-PMTP còn lỗ lũy kế.

Một số nội dung còn tồn tại, Ban Kiểm soát kiến nghị Tổng Công ty có biện pháp thực hiện, nêu tại phần 8.2 dưới đây.

8.2. Kiến nghị TCT:

Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT chỉ đạo Ban điều hành rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện các kiến nghị, khắc phục các tồn tại đã nêu tại các thông báo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước, các cơ quan quản lý Nhà nước khác, của cổ đông và của Ban Kiểm soát. Trong đó, chú trọng các nội dung sau:

- Tiếp tục làm việc với EVN sớm: (i) thông qua định mức sửa chữa lớn các nhà máy điện thuộc Công ty Nhiệt điện Phú Mỹ, Công ty Thủy điện Buôn Kuốp đã được hiệu chỉnh; (ii) có văn bản thống nhất dừng triển khai dự án Đầu tư xây dựng Công trình xuất tro xỉ TTĐL Vĩnh Tân, để GENCO3 thực hiện quyết toán và xử lý chi phí ban đầu.

- Tiếp tục chỉ đạo các Công ty nhiệt điện than giảm suất hao nhiệt (suất hao nhiên liệu) theo kế hoạch HĐQT đã phê duyệt nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

- Tiếp tục chỉ đạo Người đại diện: tại Công ty TNHH dịch vụ năng lượng GE-PMTP phối hợp HĐQT công ty xây dựng phương án SXKD có lãi để giảm hết lỗ lũy kế trong giai đoạn 2024 - 2025; tại Công ty CP Điện Việt Lào kiến nghị HĐQT có phương án nâng hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn lớn hơn 0,5 lần theo quy định; tại các CTCP khác tăng cường công tác quản lý vốn, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá mức độ giảm giá hàng tồn kho, phân loại ứ đọng, không cần dùng, kém mất phẩm chất (nếu có) để trích lập dự phòng hoặc thanh xử lý (bao gồm cả VTTB thu hồi sau sửa chữa còn tồn kho); có giải pháp giảm giá trị hàng tồn kho; xem xét, bố trí kế hoạch SCL phù hợp, hạn chế việc mua sắm VTTB giá trị lớn nhưng không sử dụng, gây tồn đọng vốn, giảm hiệu quả sử dụng vốn.

- Đẩy nhanh việc thu hồi các khoản phải thu tồn đọng như: Phải thu thuế nộp thay nhà thầu TATA (19 tỷ đồng); thuế chưa được Chi cục thuế TP Buôn Ma Thuột hoàn trả (1,05 tỷ đồng) và các khoản phải thu EVN. Tiếp tục đôn đốc NMNĐ Vĩnh Tân 4 sớm mua than để trả cho EVNGENCO3.

- Tiếp tục thực hiện hoàn thành các kiến nghị còn lại của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 20/KTNN-TH ngày 06/02/2024 về kết quả kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước của Công ty mẹ - TCT Phát điện 3.

- Chỉ đạo Công ty EPS giảm tỷ lệ nhân công thuê ngoài đối với các công trình sửa chữa lớn tự thực hiện theo quy định (< 10%).

- Tiếp tục chỉ đạo NĐD tại VSH nhanh chóng rà soát trách nhiệm các bên trong việc chậm tiến độ dẫn đến tăng TMDT báo cáo EVN và EVNGENCO3.

- Chỉ đạo Công ty TĐ Buôn Kuốp sớm hoàn thành trong năm 2024: (i) Điều chuyển hoặc thanh xử lý MBA 63 KVA không cần dùng (đã hết khấu hao); (ii) Thu hồi dứt điểm

khoản chi lương sai chế độ cho lãnh đạo Công ty; (iii) Rà soát, phân loại, xác định giá trị VTTB do nhà thầu thi công bỏ lại, nhập kho quản lý theo quy định.

- Sớm xác định nguồn chi trả cho khoản bồi thường hỗ trợ tái định cư đối với các hộ có đất bị thu hồi để xây dựng trụ sở Công ty Thủy điện Buôn Kuốp và khu nhà QLVH&SC của Công ty Thủy điện Buôn Kuốp, tránh ảnh hưởng lớn đến dòng tiền của TCT.

- Chỉ đạo các Đơn vị chủ động, cân đối nguồn lực để triển khai hoàn thành kế hoạch SCTX và SCL hàng năm đã được Tổng công ty giao, giảm thực hiện vào thời điểm cuối năm, không triển khai kịp thời.

- Có giải pháp thực hiện cập nhật, khảo sát thị trường giá cả VTTB hoặc xây dựng dữ liệu giá VTTB sát thực tế để phục vụ lập dự toán cho phù hợp, tránh tình trạng giá gói thầu quá cao so với giá ký Hợp đồng gây ảnh hưởng không tốt đến công tác bố trí kế hoạch vốn và thực hiện kế hoạch giao hàng năm.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương và các cấp có thẩm quyền để thúc đẩy giải quyết các thủ tục điều chỉnh quy hoạch Dự án xây trụ sở TCT; Vương mắc chông lán dự án cảng than TTĐL Vĩnh Tân với khu vực bảo tồn biển Hòn Cau; và Tiếp tục thực hiện xúc tiến đầu tư các dự án theo kế hoạch.

- Tiếp tục bám sát, theo dõi diễn biến vụ kiện của nhà thầu DIC, phối hợp chặt chẽ với tư vấn luật tích cực làm việc với VKS ND tối cao, Tòa án ND tối cao nhằm bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của EVN và EVNGENCO3.

- Báo cáo Chủ đầu tư (EVN) có kế hoạch làm việc với Tổ hợp nhà thầu DMPP để phân định rõ trách nhiệm các bên theo quy định của Hợp đồng EPC Dự án NMNĐ Vĩnh Tân 4, Vĩnh Tân 4 Mở rộng về khoản thuế GENCO3 đã tạm ứng, nộp thay cho tổ hợp nhà thầu theo kết luận số 1225/KL-KTSTQ ngày 01/8/2023 của Cục kiểm tra sau thông quan – Tổng cục Hải quan và đơn đốc thu hồi khoản tiền Tổng Công ty đã tạm ứng.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện các kiến nghị của các Đoàn thanh kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền, của kiểm toán độc lập Deloitte trong kiểm toán BCTC năm 2023, kiến nghị của BKS tại văn bản số 07/BC-KSV ngày 23/4/2024 và các tồn tại, kiến nghị khác.

9. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 đến trước kỳ ĐHCĐ thường niên năm 2025:

- Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty và cổ đông.

- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc:

+ Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

+ Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật, Luật doanh nghiệp của Nhà nước; Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty trong quản trị và điều hành.

+ Tính hợp lý và hợp pháp trong việc chấp hành và thực hiện các quy chế, quy định của Tổng Công ty đã ban hành.

+ Triển khai các dự án đầu tư xây dựng, đầu tư tài chính, các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ SXKD, sửa chữa và đầu tư.

+ Kiểm tra việc sử dụng và bảo toàn vốn của Tổng Công ty.

+ Các công tác khác liên quan đến sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

- Giám sát tình hình quản lý hàng tồn kho của EVNGENCO3.

- Thẩm định: Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương năm 2023 (đã thực hiện); Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2024 Công ty mẹ Tổng Công ty Phát điện 3; Báo cáo tài chính năm 2023 (đã thực hiện trong tháng 3 và 4 năm 2024); Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 (dự kiến thực hiện trong tháng 8/2024); Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 (dự kiến thực hiện trong tháng 3 năm 2025) và các Báo cáo khác theo quy định.

- Thực hiện giám sát Kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2024, kiểm toán BCTC giữa kỳ (quý 3) năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ - Tổng Công ty và các công ty con.

- Tham gia các cuộc họp và các cuộc họp kết luận của các Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nội bộ của chủ sở hữu và các đơn vị bên ngoài như: Kiểm toán độc lập, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra thuế và các cơ quan chức năng khác có thẩm quyền.

- Giám sát tình hình quản lý hàng tồn kho của Tổng công ty.

- Thực hiện kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu của cổ đông theo quy định.

- Tham gia các Đoàn kiểm tra, kiểm soát của Ban lãnh đạo và các Ban của Tổng Công ty tại các Đơn vị thành viên.

- Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát tại Tổng Công ty và các Đơn vị đã được kiểm soát.

- Dự kiến chi phí hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Số lượt/ ngày	Mức chi phí/lượt	Tổng tiền	Ghi chú
1	Chi phí tàu xe, máy bay	33	7,00	231,00	03 người thành viên BKS
2	Chi phí lưu trú khi đi công tác	180	1,00	180,00	nt
3	Công tác phí	180	0,20	36,00	nt
4	Chi phí điện thoại	12	3,50	42,00	1 tháng 3,5 tr/3 người
5	Ăn ca	12	0,73	8,76	01 người
6	Chi phí khác	12	1,0	12,00	
7	Dự phòng 5%			25,49	
	Tổng cộng			535,25	

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát Tổng công ty Phát điện 3 – Công ty cổ phần.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông EVNGENCO3;
- HĐQT, Ban TGĐ EVNGENCO3;
- Thành viên BKS EVNGENCO3;
- Các Ban EVNGENCO3;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT EVNGENCO3
TRƯỞNG BAN



Phạm Hùng Minh